

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Số: 5061 /QĐ - HVBC&TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Báo chí và Tuyên truyền

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27 tháng 6 năm 2015 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Luật Sở hữu trí tuệ ngày 18 tháng 12 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban Quản lý khoa học, Lãnh đạo các đơn vị thuộc Học viện, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *gl*

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (Đề b/c);
- Nhữ Điều 3;
- Lưu: VT, QLKH, TCCB.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện báo chí và tuyên truyền

(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-HVBC&TT
Ngày...2.7.12 của Giám đốc Học viện Báo chí và tuyên truyền)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Văn bản này quy định về tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) của Học viện Báo chí và Tuyên truyền (sau đây gọi tắt là Học viện).
- Văn bản này được áp dụng đối với tất cả đơn vị, tổ chức, cán bộ, giảng viên của Học viện tham gia các hoạt động KH&CN.

Điều 2. Tiêu chuẩn về năng lực trong các hoạt động KH&CN

1. Các tiêu chuẩn chung

- Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, phát triển KH&CN của Đảng và Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội nói chung và yêu cầu của thực tiễn đối với lĩnh vực nghiên cứu; những thành tựu và xu hướng phát triển KH&CN trong nước và trên thế giới liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu; nội dung quản lý, phương pháp triển khai nghiên cứu, xử lý thông tin, dữ liệu và đánh giá kết quả nghiên cứu KH&CN.

- Nắm vững các kiến thức chuyên ngành của các lĩnh vực liên quan, có khả năng nghiên cứu và triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; nắm vững cách sử dụng, vận hành, bảo quản thiết bị, vật tư trong nghiên cứu; có khả năng kết nối các nhà nghiên cứu có năng lực để thực hiện một nhiệm vụ khoa học và công nghệ cụ thể; có khả năng xây dựng và trình bày các báo

cáo nghiên cứu khoa học được giao.

- Có thể sử dụng tốt 01 trong các ngoại ngữ: Anh, Trung, Nhật, Pháp, Nga, Đức để làm việc, nghiên cứu, trao đổi chuyên môn, tra cứu tài liệu.
- Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng để phục vụ công tác chuyên môn trong hoạt động khoa học và công nghệ.
- Có khả năng tổ chức hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, hướng dẫn thảo luận; có khả năng phát hiện năng lực, sở trường của từng sinh viên để đào tạo, bồi dưỡng tài năng.

2. Tiêu chuẩn của chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ các cấp

- Đối với đề tài KH&CN cấp Nhà nước, Đề án, chương trình theo nghị định thư:
 - + Là giảng viên, chuyên viên có trình độ tiến sĩ, có chuyên môn phù hợp và đã có kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước;
 - + Có khả năng tổ chức thực hiện đề tài;
 - + Đã thực hiện thành công ít nhất 01 đề tài khoa học cấp Bộ hoặc tương đương;
 - + Tại thời điểm xét chọn không là chủ nhiệm đề tài, đề án cấp Nhà nước khác.
- Đối với đề tài KH&CN cấp Bộ và tương đương:
 - + Là giảng viên, chuyên viên có trình độ từ tiến sĩ trở lên, có chuyên môn phù hợp và đã có kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài;
 - + Có khả năng tổ chức thực hiện đề tài;
 - + Đã thực hiện thành công ít nhất 02 đề tài khoa học cấp cơ sở hoặc tương đương;
 - + Đối với đề tài thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thì tại thời điểm đăng ký và tuyển chọn không là chủ nhiệm đề tài cấp Bộ của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
- Đối với đề tài KH&CN cấp cơ sở (kể cả đề tài KH&CN cấp cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh):

- + Là giảng viên, chuyên viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài;
- + Có khả năng tổ chức thực hiện đề tài;
- + Tại thời điểm tuyển chọn không là chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở của Học viện.

Điều 3. Tiêu chuẩn về đạo đức trong các hoạt động KH&CN

1. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, tận tụy với công việc, thực hiện đúng các quy định, quy chế của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
2. Tâm huyết với nghề nghiệp, giữ gìn danh dự, lương tâm của nghề nghiệp.
3. Có tinh thần hợp tác, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tôn trọng và bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của đồng nghiệp.
4. Có lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm; tích cực đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, bệnh thành tích trong các hoạt động KH&CN.
5. Trung thực, khách quan, công tâm; kiên quyết đấu tranh loại bỏ các hành vi gian lận, sai trái trong các hoạt động KH&CN.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động KH&CN

Nghiêm cấm các đơn vị, tổ chức, cán bộ, giảng viên của Học viện có những hành vi sau:

1. Lợi dụng hoạt động KH&CN để xuyên tạc, chống phá chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
2. Lợi dụng hoạt động KH&CN để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích chính đáng của cộng đồng, tổ chức, cá nhân.
3. Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, lừa rối, giả mạo trong hoạt động KH&CN.
4. Chiếm đoạt, chuyển nhượng, chuyển giao bất hợp pháp kết quả nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân.
5. Tiết lộ tư liệu, kết quả nghiên cứu KH&CN thuộc danh mục bí mật Nhà nước.
6. Cản trở hoạt động KH&CN hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

7. Sử dụng sai mục đích ngân sách Nhà nước trong hoạt động KH&CN.
8. Gian lận để được hưởng ưu đãi, khen thưởng trong hoạt động KH&CN.
9. Vi phạm các quy định về tuyển chọn, giao nhiệm vụ KH&CN.
10. Vi phạm các quy định về thẩm định, đánh giá, nghiệm thu các chương trình, đề án, đề án, dự án KH&CN.

Điều 5. Xử lý các vi phạm trong hoạt động KH&CN

Các đơn vị, tổ chức, cán bộ, giảng viên của Học viện vi phạm pháp luật về KH&CN, thực hiện những hành vi bị nghiêm cấm trên đây (thể hiện trong điều 4 của quy định này), thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định hiện hành. *HL*

